

trong việc quy hoạch kiến thiết, tu sửa, trang trí, bảo quản các danh lam thắng cảnh, các trung tâm du lịch (di tích lịch sử, di tích cách mạng, di tích văn hóa, suối nước nóng, rừng nguyên thủy, rừng săn bắn v.v...) nhằm phát triển kinh doanh về du lịch.

h) Trong điều kiện hiện nay Công ty du lịch Việt-nam có nhiệm vụ kinh doanh cung ứng các thực phẩm và một số hàng tiêu dùng cho các Đại sứ quán, đại diện thương mại của ta ở các nước tư bản chủ nghĩa, dân tộc chủ nghĩa và một số nước ta, chưa có Đại sứ quán.

i) Quản lý tốt tài sản và vốn kinh doanh đã được Bộ duyệt, luân chuyển vốn nhanh, phấn đấu hạ thấp các phí đề tăng tích lũy xã hội chủ nghĩa, thực hành tiết kiệm chống lãng phí tham ô.

k) Nghiên cứu sắp xếp bộ máy tổ chức và biên chế của Công ty, quản lý cán bộ công nhân viên trong phạm vi được Bộ phân cấp, giáo dục đào tạo cán bộ công nhân viên và chấp hành mọi chính sách chế độ hiện hành đối với cán bộ, công nhân viên.

Điều 3. — Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước Bộ Ngoại thương lãnh đạo thực hiện toàn bộ công tác của Công ty như điều 2 đã quy định.

Các phó Giám đốc Công ty giúp Giám đốc công ty trong việc lãnh đạo chung thay mặt Giám đốc khi đi vắng và có thể được Giám đốc ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Công ty.

Trong phạm vi trách nhiệm của mình, trên cơ sở pháp luật của Nhà nước và đề thi hành các nghị quyết, thông tư, quyết định, chỉ thị của Bộ Ngoại thương, Giám đốc công ty được ra những chỉ thị và kiểm tra các đơn vị, các phòng trong việc thi hành chỉ thị ấy.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Công ty du lịch Việt-nam gồm có:

- Giám đốc.
- Các phó Giám đốc.
- Phòng nghiệp vụ du lịch
- Phòng Kế hoạch.
- Phòng Vận chuyển.
- Phòng Tài vụ, kế toán.
- Phòng Tổ chức, hành chính

Tùy theo mức độ phát triển của ngành du lịch, sau khi được Bộ Ngoại thương đồng ý, Công ty có thể thành lập các đại diện của Công ty ở nước ngoài, các chi nhánh du lịch ở địa phương, các khách sạn và các phương tiện vận chuyển đặc biệt trực thuộc sự quản lý của công ty.

Việc thành lập và sửa đổi hoặc bãi bỏ các phòng, các đơn vị tương đương do Bộ Ngoại thương quyết định. Nhiệm vụ của các phòng

các đơn vị của Công ty sẽ được quy định trong điều lệ tổ chức của Công ty du lịch Việt-nam do Công ty đề nghị Bộ Ngoại thương quyết định.

Điều 5. — Các văn bản trái với quyết định này đều hủy bỏ.

Điều 6. — Ông Chánh văn phòng, ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Ngoại thương và ông Giám đốc Công ty du lịch Việt-nam có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 16 tháng 3 năm 1963

K.T. Bộ trưởng Bộ Ngoại thương

Thủ trưởng

LÝ BAN

BỘ VĂN HÓA

THÔNG TƯ số 67-VH-XB sửa đổi thể lệ nộp lưu chiểu ấn loát phẩm đối với các nhà in.

Như Bộ Văn hóa đã quy định trong quyết định số 570-VH-QĐ ngày 24-10-1961 về việc thành lập các nhà in và đăng ký các phương tiện in, mỗi khi in xong các ấn phẩm, nhà in phải nộp lưu chiểu mỗi thứ một bản cho Cục xuất bản và hai bản cho các Sở, Ty Văn hóa — Thông tin trước khi giao hàng cho khách hàng. Những ấn loát phẩm nói đây bao gồm không những các sách, báo, tạp chí, áp phích, truyền đơn, tranh ảnh, mà cả các giấy tờ, sổ sách, băng khen, nhãn hiệu v.v...

Đến nay, nói chung các nhà in đều nghiêm chỉnh chấp hành chế độ lưu chiểu cáo ấn loát phẩm.

Nhưng qua một thời gian thi hành chế độ lưu chiểu đã ban hành Bộ Văn hóa thấy rằng đối với một số ấn loát phẩm thuộc các loại giấy tờ lật vật có thể miễn việc lưu chiểu vì xét ra không cần thiết. Ngoài ra riêng đối với các xưởng in công tư hợp doanh ở Hà-nội hiện nay không thuộc quyền quản lý của Sở Văn hóa Hà-nội nữa và đều do Cục xuất bản trực tiếp quản lý, số lượng ấn loát phẩm nộp lưu chiểu cho Sở Văn hóa—Thông tin Hà-nội có thể rút bớt đi.

Vì các lý do trên đây, và cũng là để tiết kiệm giấy, Bộ quy định lại thể lệ nộp lưu chiểu ấn loát phẩm đối với các nhà in như sau:

1. Các thứ ấn loát phẩm phải nộp lưu chiểu là: sách, báo, tạp chí, chuyên san, tranh ảnh, bản đồ, bản nhạc, truyền đơn, áp phích, băng khen, giấy khen, giấy giới thiệu, công lệnh.

Đối với các sổ sách giấy tờ lật vật của các cơ quan Nhà nước và các thứ lật vật khác của

tư nhân như giấy mời, giấy báo tin hiếu lễ, nhân hiệu hàng hóa, đơn thuốc v.v... thì miễn nộp lưu chiểu.

2. Chậm nhất là 2 $\frac{1}{2}$ giờ trước khi giao ấn loát phẩm cho khách hàng,

a) Các xưởng in trực thuộc các Sở, Ty Văn hóa — Thông tin ở các tỉnh, khu và thành phố Hải-phòng phải nộp lưu chiểu cho:

— Cục xuất bản một bản;

— Ty, hoặc Sở Văn hóa Thông tin hai bản

b) Các nhà in và xưởng in trung ương và Công tư hợp doanh ở Hà-nội phải nộp lưu chiểu cho:

— Cục xuất bản một bản.

— Sở Văn hóa Thông tin Hà-nội một bản.

Hà-nội, ngày 11 tháng 3 năm 1963

K.T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa

Thư trưởng

NGUYỄN ĐỨC QUÝ

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 167-BYT-QĐ về việc giải thể Quốc doanh được phẩm trung ương, thành lập Quốc doanh được phẩm cấp I trực thuộc Cục phân phối được phẩm.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 153-CP ngày 5-10-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy Bộ Y tế;

Căn cứ quyết định số 108-QĐ ngày 17-2-1961 của Bộ Y tế về việc thành lập Quốc doanh được phẩm trung ương;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Phân phối được phẩm;

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Giải thể Quốc doanh được phẩm trung ương trực thuộc Bộ Y tế, thành lập Quốc doanh được phẩm cấp I trực thuộc Cục Phân phối được phẩm.

Điều 2. — Quốc doanh được phẩm cấp I là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập có nhiệm vụ:

— Thu mua và phân phối các loại nguyên liệu, được phẩm thiết bị, dụng cụ y tế phục vụ cho công tác phòng bệnh và chữa bệnh.

— Bảo quản và dự trữ lực lượng theo nhu cầu chung và nhu cầu của Nhà nước mà Bộ trực tiếp quản lý.

Điều 3. — Lãnh đạo Quốc doanh được phẩm cấp I do Chủ nhiệm phụ trách và hai phó Chủ nhiệm giúp việc.

Tổ chức bộ máy tạm thời quy định như sau:

1. Phòng Hành chính, nhân sự.

2. Phòng Kế toán, tài vụ.

3. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ,

4. Kho được phẩm.

5. Kho y cụ và thiết bị.

6. Kho Hải phòng.

Điều 4. — Những điều quy định về nhiệm vụ và tổ chức Quốc doanh được phẩm trung ương tại quyết định số 108-BYT-QĐ ngày 17-2-1961, nếu trái với quyết định này, đều bãi bỏ.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 6. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục phân phối được phẩm Bộ Y tế và Chủ nhiệm Quốc doanh được phẩm trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 7 tháng 2 năm 1963

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thư trưởng

NGUYỄN ĐỨC THẮNG

CÁC KHU

KHU TỰ TRỊ VIỆT-BẮC

ĐIỀU LỆ

quy định cụ thể về tổ chức của Tòa án nhân dân các cấp trong khu tự trị Việt-bắc

(do Hội đồng nhân dân khu tự trị Việt-bắc quy định và đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt-nam dân chủ cộng hòa phê chuẩn theo quyết định số 157-NQ-TVQH ngày 2 tháng 3 năm 1963)

Căn cứ vào điều 95 của Hiến pháp nước Việt-nam dân chủ cộng hòa quy định quyền của Hội đồng nhân dân các khu vực tự trị có thể chiểu theo những đặc điểm chính trị, kinh tế, văn hóa của các dân tộc ở địa phương mà đặt ra điều lệ tự trị và những điều lệ về

09671648